

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ LÊ GIA

-----o0o-----

Số: 16/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v Thay đổi đổi tên, địa chỉ của công ty.
(Thay thế tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 19/02/2021)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Lê Gia

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Lê Gia.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Lê Gia kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi tên, địa chỉ của công ty, cụ thể như sau:

I. Thay đổi tên của Công ty

1. Thông qua việc thay đổi tên của Công ty như sau:

- Tên cũ: Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư Lê Gia
- Tên mới: Tổng công ty cổ phần Phát triển khu đô thị Dân cư Mới - CTCP
- Tên viết tắt: KDM Holdings Corp
- Tên Tiếng Anh: New Residential Urban Development Holdings Corporation.

Trong trường hợp không đăng ký được tên như trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị được lựa chọn tên mới phù hợp.

2. Thông qua việc giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện, bao gồm nhưng không hạn chế các công việc sau:

- Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- Chính sửa Điều lệ hoạt động;
- Công bố thông tin;
- Các công việc khác theo quy định.

II. Thay đổi địa điểm trụ sở chính của Công ty

1. Thông qua việc thay đổi địa điểm trụ sở chính của Công ty như sau:

- Địa chỉ cũ: Tầng 3 tòa nhà 86 phố Dịch Vọng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
 - Địa chỉ mới: Tầng 1 tòa nhà Sunrise Building 2 khu đô thị Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
2. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ, Đăng ký doanh nghiệp và các văn bản tài liệu liên quan pháp nhân Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Lê Gia về địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty nêu trên.
 3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định của Pháp luật nhằm thực hiện việc điều chỉnh địa điểm trụ sở chính bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau: sửa đổi Đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, công bố thông tin và các công việc khác theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 chấp thuận thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Đức Thắng

The stamp is a red circular seal for Lê Gia Holdings. It contains the text: 'LE GIA HOLDINGS' at the top, 'CTCP' in the center, 'TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ' below that, and 'LÊ GIA' at the bottom. The company registration number 'MISDN: 0700324666' is written around the bottom edge of the seal. A handwritten signature in black ink is written across the seal.

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ LÊ GIA

-----o0o-----

Số: 17/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v Bổ sung ngành, nghề kinh doanh của công ty.
(Thay thế tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 19/02/2021)

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Lê Gia**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Lê Gia.

Để phục vụ cho việc phát triển hướng đi mới của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Lê Gia giai đoạn 2021 – 2026 đầu tư vào Bất động sản công nghiệp, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Lê Gia kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ sung một số ngành nghề kinh doanh mới Công ty, cụ thể như sau:

1- Danh mục các ngành nghề kinh doanh đăng ký bổ sung:

STT	Tên ngành	Mã ngành
3	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ các loại bị cấm)	4620

2- Kính trình Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định của Pháp luật nhằm thực hiện việc bổ sung các ngành nghề kinh doanh như trên, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau: sửa đổi Đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, công bố thông tin và các công việc khác theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 chấp thuận thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ LÊ GIA

-----o0o-----

Số: 18/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v Bổ sung, sửa đổi Điều lệ ty.

(Thay thế tờ trình số 10/TTr-HĐQT ngày 19/02/2021)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Lê Gia

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản dưới luật hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản dưới luật hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Lê Gia.

Căn cứ yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Công ty, Hội đồng quản trị đã rà soát Điều lệ hiện hành của Công ty. Trên cơ sở rà soát, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản của Điều lệ Công ty cần được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với mô hình tổ chức, hoạt động kinh doanh mới của Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua những điểm sửa đổi, bổ sung Điều lệ với các điều khoản như kèm theo (cụ thể tại Phụ lục số 01 đính kèm tờ trình này).

Kính trình Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định của Pháp luật nhằm thực hiện việc sửa đổi Điều lệ như trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 chấp thuận thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Đức Thắng
Phạm Đức Thắng

PHỤ LỤC: CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ LÊ GIA

(Kèm theo Tờ trình số: 18/Tr-HDQT ngày 24 tháng 02 năm 2021)

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Giải Thích
1	<p>Khoản 1, Điều 2:</p> <p>Tên Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên tiếng Việt: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Lê Gia - Tên tiếng Anh: Le Gia Investment Group Joint Stock Company - Tên viết tắt: CTCP Tập Đoàn Đầu Tư Lê Gia 	<p>Khoản 1, Điều 2:</p> <p>Tên Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên tiếng Việt: Tổng công ty cổ phần Phát triển khu đô thị Dân cư Mới - CTCP - Tên tiếng Anh: KDM Holdings Corp - Tên viết tắt: New Residential Urban Development Holdings Corporation 	<p>Thay đổi tên Công ty</p>
2	<p>Khoản 3, Điều 2:</p> <p>Trụ sở đăng ký của Công ty là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: Tầng 3 tòa nhà 86 phố Dịch Vọng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. - Điện thoại: 0355.324.666 - Email: - Website: kdm.vn 	<p>Khoản 3, Điều 2:</p> <p>Trụ sở đăng ký của Công ty là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: Tầng 1 tòa nhà Sunrise Building 2 Khu đô thị Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. - Điện thoại: 024 666 22960 - Email: info@kdm.vn - Website: kdm.vn 	<p>Thay đổi trụ sở chính Công ty & Thay đổi đầu số điện thoại</p>
3	<p>Điều 11: Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát</p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. Hội đồng quản trị; 3. Ban kiểm soát; 4. Giám đốc. 	<p>Điều 11: Mô hình tổ chức quản lý và hoạt động</p> <p>Mô hình tổ chức quản lý và hoạt động bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. Hội đồng quản trị; 3. Tổng Giám đốc. <p>Theo đó, Công ty đảm bảo ít nhất 20% số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên độc lập và có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban kiểm toán quy định tại Điều lệ công ty hoặc quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị ban hành.</p>	<p>Thay đổi mô hình tổ chức quản lý và hoạt động</p>
4	<p>Điều 2, Khoản 3, Điều 12:</p> <p>a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại Điều 25 và Điều 36 Điều lệ này</p>	<p>Điều 2, Khoản 3, Điều 12:</p> <p>a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị theo quy định tương ứng tại các Điều 25 Điều lệ này</p>	<p>Mô hình quản trị mới không còn Ban Kiểm soát</p>
5	<p>Điều d, Khoản 3, Điều 12:</p> <p>d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan</p>	<p>Điều d, Khoản 3, Điều 11:</p> <p>d. Yêu cầu Hội đồng quản trị kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan</p>	<p>Mô hình quản trị mới không còn Ban Kiểm</p>

<p>đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông; tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p>	<p>đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông; tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p><i>Trong trường hợp này, việc kiểm tra do Ủy Ban Kiểm Toán trực tiếp thực hiện và báo cáo;</i></p>	<p>soát</p>
<p>6</p> <p>Khoản 1 Điều 14:</p> <p>Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>	<p>Khoản 1 Điều 14: Bổ sung:</p> <p>Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị sẽ quyết định việc gia hạn thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (Không quá 6 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính)</p>	<p>Bổ sung theo Luật DN 2020</p>
<p>7</p> <p>Điểm e, Khoản 3, Điều 14:</p> <p>e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc các bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động sai phạm vi quyền hạn của mình;</p>	<p>Điểm e, Khoản 3, Điều 14:</p> <p><i>Có Đông hoặc một nhóm Có Đông được quy định tại Khoản 3 Điều 11 của Điều Lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng một văn bản kiến nghị. Văn bản kiến nghị triệu tập phải nêu rõ lý do và Điểm đích cuộc họp, có chữ ký của các Có Đông liên quan (văn bản kiến nghị có thể được lập thành nhiều bản để có đủ chữ ký của tất cả các Có Đông có liên quan);</i></p>	<p>Do thay đổi mô hình quản trị nên bỏ trường hợp thiếu số lượng thành viên Ban kiểm soát. Đông thời bỏ sung trường hợp Hội đồng quản trị triệu tập phải tập họp Đại cổ đông bất thường khi Có Đông hoặc một nhóm Có Đông được quy định tại Điều Lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng một văn bản kiến nghị.</p>

<p>8 Điểm b, Khoản 4, Điều 14: b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>Điểm b, Khoản 4, Điều 14: Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, <i>Cổ Đông nhóm Cổ Đông có yêu cầu quy định tại Điểm e Khoản 3 Điều này</i> có quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Do thay đổi mô hình quản trị nên bỏ trường hợp thiếu số lượng thành viên Ban kiểm soát. Đồng thời bổ sung trường hợp Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng bất thường khi Cổ Đông hoặc một nhóm Cổ Đông được quy định tại Điều Lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng một văn bản kiến nghị.</p>
<p>9 Điểm c, Khoản 4, Điều 14: c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, có đồng nhóm có đồng có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Điểm c, Khoản 4, Điều 14: c. Trường hợp <i>Cổ Đông nhóm Cổ Đông có yêu cầu quy định tại Điểm e Khoản 3 Điều này</i> không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b khoản 4 Điều 13 thì <i>cổ đông hoặc nhóm có đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật doanh nghiệp có quyền đại diện công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp.</i></p>	<p>Cổ Đông hoặc một nhóm Cổ Đông được quy định tại Điều Lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng một văn bản kiến nghị.</p>
<p>10 Điểm c Khoản 1 Điều 15: e. Báo cáo của Ban Kiểm soát</p>	<p>Điểm c Khoản 1 Điều 14: c. Báo cáo hoạt động của Ủy Ban Kiểm toán d. Kết quả đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị e. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền</p>	<p>Do mô hình quản trị mới bỏ Ban kiểm soát.</p>
<p>11 Điểm d Khoản 2 Điều 15: d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát</p>	<p>Điểm d Khoản 2 Điều 15: d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị</p>	<p>Do mô hình quản trị mới bỏ Ban kiểm soát.</p>
<p>12 Điểm k Khoản 2 Điều 15: k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hệ số Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty</p>	<p>Điểm k Khoản 2 Điều 15: k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty</p>	<p>Do mô hình quản trị mới bỏ Ban kiểm soát.</p>
<p>13 Khoản 1 Điều 19 Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% (năm mươi một phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p>Khoản 1 Điều 19 Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p>Sửa đổi theo Luật DN 2020</p>
<p>14 Khoản 1 Điều 21 Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các</p>	<p>Khoản 1 Điều 21 Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết</p>	<p>Sửa đổi theo Luật DN 2020</p>

	quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:	định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:	
15	Điều 21: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Điều 21: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông Bổ sung: Hợp đồng, giao dịch bất buộc phải được DHDGD thông qua dù giá trị giao dịch dưới 35% tổng giá trị tài sản trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.	Bổ sung theo Luật DN 2020
16	Khoản 6 Điều 22: Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây: ...	Khoản 6 Điều 22: Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của <i>Thư ký Công ty</i> hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây: ...	Thay thế người làm chứng trong quá trình kiểm phiếu từ Ban Kiểm soát thành Thư Ký Công ty do không còn Ban Kiểm soát trong mô hình quản trị
17	Khoản 9, Điều 22: Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Khoản 9, Điều 22: Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Sửa đổi theo Luật DN 2020
18	Khoản 1, Điều 26 Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm 20(05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Khoản 2, Điều 26 Bổ sung: Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của công ty tối đa không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.	Bổ sung theo Luật DN 2020
19	Khoản 2, Điều 26 Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.	Khoản 2, Điều 26 Bổ sung: Cơ cấu Hội đồng quản trị đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành	Bổ sung theo Luật DN 2020

<p>21</p> <p>Khoản 4 Điều 27:</p> <p>Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.</p>	<p>Khoản 4 Điều 27:</p> <p>Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Báo cáo của Hội đồng quản trị có thể bao gồm nội dung thẩm định của Ủy Ban Kiểm Toán. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính hàng năm của Công ty sẽ bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.</p>	<p>Vì các Báo cáo của Ban Kiểm sát không còn, Ủy Ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị nên trong báo cáo của Hội đồng quản trị bao gồm cả một số nội dung mà Ủy Ban Kiểm toán sẽ làm thay Ban Kiểm sát trong mô hình quản trị mới.</p>
<p>22</p> <p>Mục b, f Khoản 4 Điều 32:</p> <p>b. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.</p> <p>f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</p>	<p>Mục b, f Khoản 4 Điều 32:</p> <p>b. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.</p> <p>f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị.</p>	<p>Do mô hình quản trị mới bỏ Ban kiểm soát.</p>
<p>23</p> <p>Chương IX: BAN KIỂM SOÁT</p>	<p>Chương IX: ỦY BAN KIỂM TOÁN</p>	<p>Thành lập Ủy Ban Kiểm toán theo mô hình cơ cấu tổ chức mới</p>
<p>24</p> <p>Điều 36: Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên</p> <p>1. Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ này.</p> <p>2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p>	<p>Điều 36: Ứng cử, đề cử thành viên Ủy ban kiểm toán</p> <p>1. Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là các thành viên Hội đồng quản trị không Điều hành.</p> <p>2. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.</p>	

25	Điều 37: Kiểm soát viên	<p>Điều 37: Thành viên Ủy Ban Kiểm toán</p> <p>1. Thành viên Ban kiểm toán đáp ứng các tiêu chuẩn sau:</p> <p>a) Có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm, Trưởng Ban Kiểm toán phải có chuyên môn về tài chính kế toán.</p> <p>b) Không được kiêm nhiệm các chức danh như: Tổng Giám đốc, Phó, Phó Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.</p> <p>c) Không phải là những người có liên quan của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.</p> <p>d) Không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty, thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc hiện đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty.</p> <p>2. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của công ty và không thuộc các trường hợp sau:</p> <p>a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;</p> <p>b) Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.</p> <p>3. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tiêu chuẩn khác cao hơn.</p>	<p>Do mô hình quản trị mới bỏ Ban kiểm soát thay bằng Ủy Ban Kiểm toán, nên phải có quy định mới về Thành viên của Ủy Ban kiểm toán cho phù hợp.</p>
26	Điều 33: Ban kiểm soát	<p>Điều 33: Ủy Ban Kiểm toán</p> <p>1. Ủy Ban kiểm toán có quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p> <p>a. Khi có yêu cầu của Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông được quy định tại Khoản 3 Điều 12 của Điều lệ này, thực hiện và tiến hành kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm Toán phải báo cáo giai trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội Đồng Quản Trị và Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm Toán quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng</p>	<p>Do mô hình quản trị mới bỏ Ban kiểm soát thay bằng Ủy Ban Kiểm toán, nên phải có quy định mới về Thành viên của Ủy Ban kiểm toán cho phù hợp.</p>

quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công Ty;

b. Xây dựng cơ chế tiếp nhận ý kiến phản ánh, khiếu nại của nhân viên trong Công Ty về các sai phạm, thiếu sót trong việc quản lý, điều hành kinh doanh, quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ. Cơ chế này phải đảm bảo bảo mật và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người phản ánh, khiếu nại, cũng như quy định về điều tra độc lập và các bước xử lý sau đó.

c. Khi phát hiện thành viên Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý Công Ty quy định tại Điều 160 của Luật Doanh Nghiệp thì phải yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm, đồng thời gửi thông báo ngay bằng văn bản đến Hội Đồng Quản Trị để Hội Đồng Quản Trị ra quyết định xử lý;

d. Kiểm tra tình hợp lý, hợp pháp, tinh trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong đó chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

e. Xem xét số kế toán và các tài liệu khác của Công Ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công Ty theo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông hoặc theo yêu cầu của Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông được quy định tại Khoản 3 Điều 12 của Điều Lệ này;

f. Kiến nghị Hội Đồng Quản Trị các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức của Công Ty;

g. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý của Công Ty. Lập nội dung thẩm định này trong báo cáo của Hội Đồng Quản Trị trình Đại Hội Đồng Cổ Đông tại cuộc họp thường niên.

h. Kiểm toán nội bộ: Ban Kiểm Toán chịu trách nhiệm về hoạt động kiểm toán nội bộ của Công Ty.

(i) Trong hoạt động kế toán, kiểm toán của Công Ty:

(ii) Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan để Hội Đồng Quản Trị trình Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt;

(iii) Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi

		<p>kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;</p> <p>(iv) Tháo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;</p> <p>(v) Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập;</p> <p>(vi) Giám sát tình độc lập và khách quan của kiểm toán độc lập.</p> <p>i. Các quyền hạn và trách nhiệm khác theo Điều Lệ này, quy định Công ty và Pháp Luật.</p> <p>2. Ban Kiểm Toán được quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao.</p> <p>3. Tổng Giám đốc và Cán Bộ Quản Lý phải cung cấp tài cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công Ty theo yêu cầu của Ủy Ban Kiểm Toán.</p> <p>4. Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất 02 lần trong một năm. Biên bản họp Ủy ban kiểm toán được lập chi tiết, rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ủy ban kiểm toán phải được lưu giữ đầy đủ.</p>	
27	<p>Điều 39:</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và cán bộ quản lý khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiêu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực vì lợi ích cao nhất của Công ty và với mức độ cần trọng mà một người thân trọng phải có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.</p>	<p>Điều 39:</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiêu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực vì lợi ích cao nhất của Công ty và với mức độ cần trọng mà một người thân trọng phải có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.</p>	<p>Do mô hình quản trị mới bỏ Ban kiểm soát.</p>
28	<p>Khoản 2, Điều 40:</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và cán bộ quản lý khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì Điểm đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát,</p>	<p>Khoản 2, Điều 40:</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì Điểm đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích</p>	<p>Do mô hình quản trị mới bỏ Ban kiểm soát.</p>

<p>Giám đốc và cán bộ quản lý khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.</p> <p>4. Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính trừ trường hợp công ty đại chúng và tổ chức có liên quan tới thành viên này là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.</p> <p>5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, cán bộ quản lý khác hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, cán bộ quản lý khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:</p> <p>...</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, cán bộ quản lý khác và những người có liên quan với các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p>	<p>có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.</p> <p>4. Trừ trường hợp các giao dịch được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, Công ty không được thực hiện các giao dịch sau: Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý khác và những người có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ trường hợp Công ty và các tổ chức có liên quan đến cổ đông là các công ty trong cùng một tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.</p> <p>5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý khác hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:</p> <p>...</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý khác và những người có liên quan với các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p>	
<p>29</p> <p>Điều 41:</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và cán bộ quản lý khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mẫn cán và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.</p>	<p>Điều 41:</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mẫn cán và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.</p>	<p>Do mô hình quản trị mới bỏ Ban kiểm soát.</p>

	<p>3. ... Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, cán bộ quản lý, nhân viên hoặc là đại diện theo ủy quyền của Công ty được Công ty bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) trong các trường hợp sau:...</p>	
<p>30</p> <p>Điều 42:</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành và cán bộ quản lý khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những Điểm đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.</p> <p>3. Công ty phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.</p>	<p>3. ... Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý, nhân viên hoặc là đại diện theo ủy quyền của Công ty được Công ty bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) trong các trường hợp sau:...</p> <p>Điều 42:</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những Điểm đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.</p> <p>3. Công ty phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.</p>	<p>Do mô hình quản trị mới bộ Ban kiểm soát và không còn Báo cáo của Ban kiểm soát.</p>
<p>31</p> <p>Điều 55:</p> <p>1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Công ty hay tới quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp, các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định giữa:</p> <p>a. Cổ đông với Công ty; b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc hay cán bộ quản lý cao cấp, Các bên liên quan có gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan</p>	<p>Điều 55:</p> <p>1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Công ty hay tới quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp, các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định giữa:</p> <p>a. Cổ đông với Công ty; b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc hay cán bộ quản lý cao cấp, Các bên liên quan có gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng</p>	<p>Do mô hình quản trị mới bộ Ban kiểm soát.</p>

tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị; Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng 60 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu ~~trường ban kiểm soát~~ chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.

quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị; Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng 60 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2021

PHỐI ĐỒNG QUẢN TRỊ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Đức Thắng

-----o0o-----

-----o0o-----

Số: 19/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2021

TỜ TRÌNH

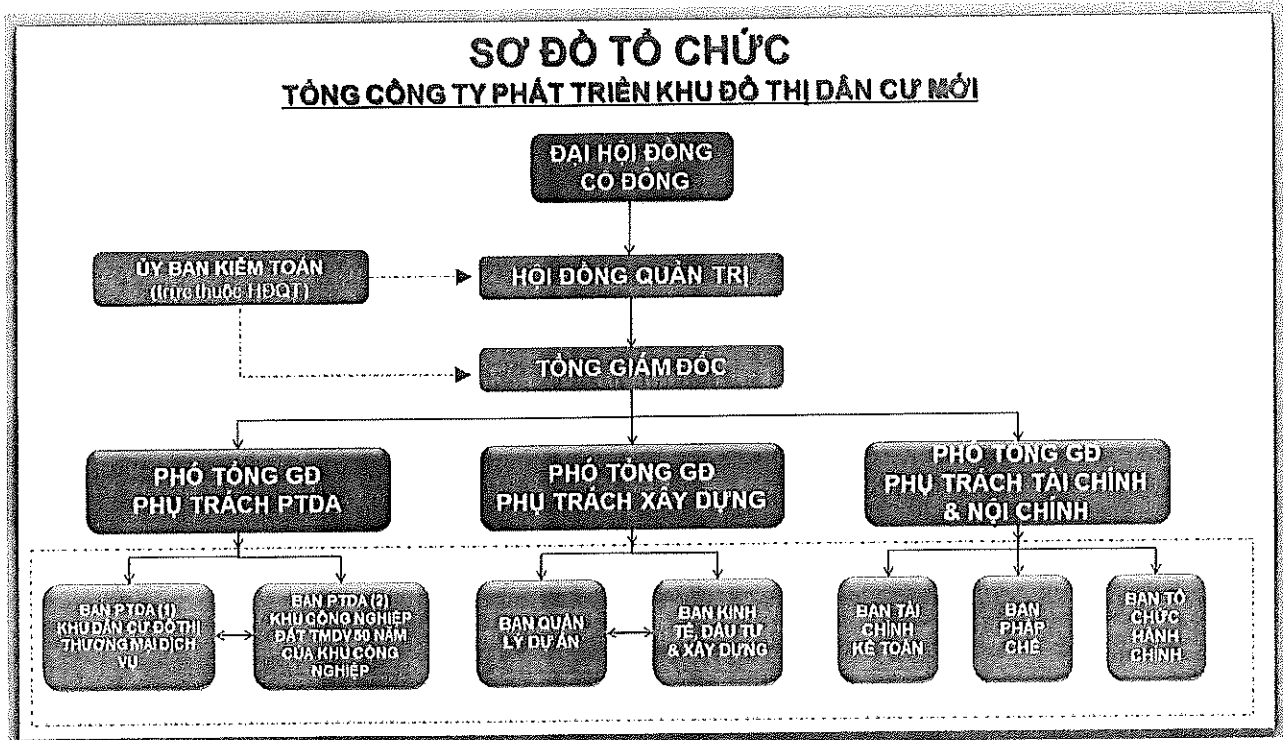
V/v thay đổi cơ cấu tổ chức hoạt động của công ty
(Thay thế tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 19/02/2021)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Lê Gia

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Lê Gia.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Lê Gia kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức hoạt động của công ty, cụ thể như sau:

1- Cơ cấu tổ chức hoạt động mới:



Để phù hợp với mô hình tổ chức hoạt động mới, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị sắp xếp lại cơ cấu tổ chức hoạt động của công ty, cơ cấu các phòng ban làm việc và quy định lại chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban tương ứng...

2- Kính trình Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành các công việc cần thiết theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 chấp thuận thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TỜ TRÌNH

V/v Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị
(Thay thế tờ trình số 13/TTr-HĐQT ngày 19/02/2021)

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Lê Gia**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Lê Gia.

I. Miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị

Ngày 28/12/2020, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Lê Gia đã nhận được đơn từ nhiệm của 2 thành viên Hội đồng quản trị công ty là ông Đào Nam Phong và ông Hoàng Lê Hoàng vì lý do cá nhân. Đồng thời, chủ tịch Hội đồng quản trị công ty hiện tại là ông Phạm Đức Thắng cũng đã có đơn từ nhiệm chức vụ chủ tịch HĐQT bắt đầu từ ngày 09/03/2021 (hoặc ngay sau khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông hoàn tất).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 chấp thuận thông qua chấp thuận các đơn từ nhiệm của các thành viên HĐQT nêu trên.

II. Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ theo mô hình tổ chức hoạt động mới của Công ty được kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, mô hình tổ chức mới của Công ty sẽ không có Ban Kiểm soát, nhưng có các thành viên Hội đồng quản trị độc lập đóng vai trò giám sát, nắm giữ Ban kiểm toán nội bộ.

Với mô hình tổ chức hoạt động mới này, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu lại Hội đồng quản trị mới của Công ty gồm 3 thành viên.

Quy định về bầu cử, đề cử, ứng cử: Việc bầu cử sẽ tiến hành theo quy định tại Quy chế bầu cử, đề cử, ứng cử được thông qua tại đại hội. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần của công ty đạt đến tỷ lệ quy định theo Điều lệ của công ty sẽ được quyền đề cử, ứng cử số lượng thành viên tương ứng và gửi Thư đề cử, ứng cử về cho Ban tổ chức đại hội theo đúng quy định tại Quy chế bầu cử, đề cử, ứng cử.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 chấp thuận thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

